

Mẫu số: D22-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH TIỀN GIANG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN CÁI BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 350/TB-THADS

Cái Bè, ngày 29 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Về kết quả thẩm định giá tài sản/kết quả thẩm định giá lại tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số 39/DSST ngày 04 tháng 04 năm 2014 của tòa án nhân dân huyện Cái Bè;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 49/DSST ngày 24 tháng 04 năm 2014 của tòa án nhân dân huyện Cái Bè;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 229/DSST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của tòa án nhân dân huyện Cái Bè;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 42/DSST ngày 09 tháng 04 năm 2019 của tòa án nhân dân huyện Cái Bè;

Căn cứ Bản án, Quyết định số 84/DSST ngày 17 tháng 07 năm 2020 của tòa án nhân dân huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 1819/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 1927/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 05 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 2105/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 06 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 2289/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 07 năm 2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 781/QĐ-CCTHADS ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 1443/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 06 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 1462/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 06 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 1916/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 08 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn Quyết định thi hành án số 30/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;



Căn Quyết định thi hành án số 78/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn cứ Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2023/QĐST-VDS ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè về việc xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất để thi hành án;

Căn Quyết định cưỡng chế thi hành án số 40/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 08 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 24735/BC-TĐG ngày 16 tháng 05 năm 2024 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định giá NOVA

Chấp hành viên Cục (Chi cục) Thi hành án dân sự thông báo cho:

Người được thi hành án:

+ Ông Phạm Thanh Tùng, sinh năm 1970, địa chỉ ấp Chợ, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

+ Bà Chu Thị Phụng sinh năm 1961, địa chỉ: ấp 5, xã Lạc Tấn, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

+ Ông Võ Hòa Hưng, sinh năm 1984, địa chỉ: 92/68B, đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

+ Ông Trần Văn Hiệp, sinh năm 1954. địa chỉ: ấp Mỹ Lược, xã Thiện Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

+ Ông Huỳnh Văn Thanh, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Người phải thi hành án:

Ông, bà: Nguyễn Văn Lạc sinh năm 1970, Nguyễn Thị Chi sinh năm 1973. Cùng địa chỉ Ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

Kết quả thẩm định giá tài sản/kết quả thẩm định giá lại tài sản như sau:

1. Phần quyền sử dụng đất diện tích 282,7m² (đo đạc khi kê biên phần đất này có số thửa mới là 527) thuộc thửa số 75 tờ bản đồ 26 (số thửa cũ 238, tờ bản đồ số MTRC5), mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác, được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp ngày 30/11/2011 và tài sản gắn liền với phần đất này (cây trồng trên đất). Phần đất có vị trí tứ cận như sau: hướng Đông giáp bờ đê cặp kênh Chà (đường đất rải đá xanh), hướng Tây giáp phần đất thửa số 240 của hộ ông Nguyễn Văn Lạc, hướng Nam giáp phần đất còn lại của thửa 238, hướng Bắc giáp phần đất thửa 240 của hộ ông Lạc tọa lạc ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Tài sản này có tổng giá trị là 77.822.230đ (Bảy mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi hai ngàn, hai trăm ba mươi đồng). Trong đó:

+ Quyền sử dụng đất (có giá 235.137đ/01m²): có tổng giá trị là 66.473.230đ (Sáu mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi đồng)

+ Tài sản gắn liền với đất (cây trồng trên đất): có giá 11.349.000đ (Mười một triệu, ba trăm bốn mươi chín ngàn đồng).

Trong đó: 06 cây Mít loại B1 (giá: 1.8560.000đ/01cây) có tổng giá trị là 11.136.000đ (Mười một triệu, một trăm ba mươi sáu ngàn đồng); 01 cây Dừa loại C có giá 213.000đ (hai trăm mười ba ngàn đồng).

2. Phần quyền sử dụng đất diện tích 2061,4m² (đo đạc khi kê biên phần đất này có số thửa mới là 526) thuộc thửa số 75, tờ bản đồ 26 (số thửa cũ 240, tờ

bản đồ số MTRC5), mục đích sử dụng đất trồng lúa nước, được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp ngày 30/11/2011 và tài sản gắn liền với phần đất này (cây trồng trên đất). Phần đất có vị trí tứ cận như sau: hướng Đông giáp bờ đê cấp kênh Chà (đường đất rải đá xanh), hướng Tây giáp phần đất thửa số 75 của hộ ông Nguyễn Văn Lạc, hướng Nam giáp đất phần đất thửa 84 và phần đất còn lại thửa 75 của hộ ông Lạc, hướng Bắc giáp bờ đê cấp kênh Năm Thặng (đường đất rải đá xanh) và cây trồng trên đất tọa lạc ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Tài sản này có tổng giá trị là 538.288.412đ (Năm trăm ba mươi tám triệu, hai trăm tám mươi tám ngàn, bốn trăm mười hai đồng). Trong đó:

+ Quyền sử dụng đất (có giá: 235.137đ/01m²): có tổng giá trị là 484.711.412đ (Bốn trăm tám mươi bốn triệu, bảy trăm mười một ngàn, bốn trăm mười hai đồng)

+ Tài sản gắn liền với đất (cây trồng trên đất): 53.577.000đ (năm mươi ba triệu, năm trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Trong đó: 05 cây Mít loại A (giá: 2.067.000đ/01cây) có tổng giá trị là 10.335.000đ (Mười triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng); 16 cây Mít loại B1 (có giá: 1.856.000đ/01cây) có tổng giá trị 10.335.000đ (Mười triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng); 07 cây Mít loại B2 (có giá 1.298.000đ/01cây); 16 cây Mít loại C (có giá: 145.000đ/01cây) có tổng giá trị 2.320.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng)

3. Phần quyền sử dụng đất diện tích 2229,9m² (đo đạc khi kê biên phần đất này có số thửa mới là 530) thuộc thửa số 85 tờ bản đồ 26 (số thửa cũ là thửa 360, tờ bản đồ số MTRC5), mục đích sử dụng đất trồng lúa nước, được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp ngày 30/11/2011. Phần đất có vị trí tứ cận như sau: hướng Đông giáp đất bà Nguyễn Thị Năm, hướng Tây giáp đất của bà Văn Thị Hồng, hướng Nam giáp đất ông Nguyễn Văn Nhân và phần đất thửa 105 (phần đất của ông Lạc, bà Chi), hướng Bắc giáp phần đất còn lại thửa 85 (phần đất của thành viên khác chung hộ ông Lạc, bà Chi) tọa lạc ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Phần đất này (có giá: 235.137đ/01m²) có tổng giá trị là 524.331.996đ (Năm trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi một ngàn, chín trăm chín mươi sáu đồng).

4. Phần quyền sử dụng đất 2228,2m² (đo đạc khi kê biên phần đất này có số thửa mới là 531) thuộc thửa số 105 tờ bản đồ 26 (số thửa cũ 399, tờ bản đồ số MTRC5), mục đích sử dụng đất trồng lúa nước, được Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè cấp ngày 30/11/2011 và tài sản gắn liền với phần đất này (cây trồng trên đất). Phần đất có vị trí tứ cận như sau: hướng Đông giáp bờ đê cấp kênh Chà (đường đất rải đá xanh), hướng Tây giáp đất của ông Nguyễn Văn Nhân, hướng Nam giáp phần đất còn lại của thửa 105 (phần đất của thành viên còn lại chung hộ ông Lạc, bà Chi), hướng Bắc giáp đất bà Nguyễn Thị Năm và phần đất còn lại của thửa 85 (phần đất của thành viên còn lại chung hộ ông Lạc, bà Chi) và cây trồng trên đất tọa lạc ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Tài sản này có tổng giá trị là 538.210.263đ (Năm trăm ba mươi tám triệu, hai trăm mười ngàn, hai trăm sáu mươi ba đồng). Trong đó:



+ Quyền sử dụng đất (có giá 235.137đ/01m²): có tổng giá trị là 523.932.263đ (năm trăm hai mươi ba triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, hai trăm sáu mươi ba đồng)

+ Tài sản gắn liền với đất (cây trồng trên đất): 14 cây Mít loại B2 (có giá: 1.298.000đ/01cây) có tổng giá trị là 14.278.000đ (Mười bốn triệu, hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

(*nêu rõ giá của từng loại tài sản bằng số và bằng chữ*).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này, người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại tài sản một lần và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản (*áp dụng đối với trường hợp thông báo kết quả thẩm định giá tài sản*).

Vậy, thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẠP HÀNH VIÊN

Trương Phi Hùng

